

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi:

- Lãnh đạo Bộ Y tế;
- Lãnh đạo Cục Quản lý khám bệnh, chữa bệnh.
- Lãnh đạo Cục khoa học công nghệ và Đào tạo

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: BỆNH VIỆN ĐA KHOA MỸ PHƯỚC

Số giấy phép hoạt động: 96/BYT-GPHĐ, do Bộ trưởng Bộ Y tế cấp ngày 30/12/2013

Địa chỉ: Đường TC3, Phường Mỹ Phước, Thành phố Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Bác sỹ Phan Công Lý

Điện thoại liên hệ: 0762.118.968.

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành:

- Bác sỹ với phạm vi hành nghề Nội khoa
- Bác sỹ với phạm vi hành nghề Ngoại khoa
- Bác sỹ với phạm vi hành nghề Sản khoa
- Bác sỹ với phạm vi hành nghề Nhi khoa
- Y sỹ với phạm vi hành nghề đa khoa
- Điều dưỡng với phạm vi hành nghề Điều dưỡng đa khoa
- Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Xét nghiệm y học
- Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Hình ảnh y học
- Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Phục hồi chức năng
- Hộ sinh với phạm vi hành nghề Hộ sinh

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: 98 người (đính kèm)

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác:
Không

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 490 (người)



stt	Đối tượng thực hành	Số lượng có thể tiếp nhận (người)
1	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Nội khoa	65
2	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Ngoại khoa	35
3	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Sản khoa	15
4	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Nhi khoa	10
5	Y sỹ với phạm vi hành nghề đa khoa	20
6	Điều dưỡng với phạm vi hành nghề Điều dưỡng đa khoa	230
7	Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Xét nghiệm y học	40
8	Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Hình ảnh y học	20
9	Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Phục hồi chức năng	5
10	Hộ sinh với phạm vi hành nghề Hộ sinh	50
	Tổng cộng	490

5. Chi phí hướng dẫn thực hành: Không thu phí

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố:

- Chương trình thực thành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với các đối tượng hướng dẫn thực hành.
- Danh sách người hướng dẫn thực hành

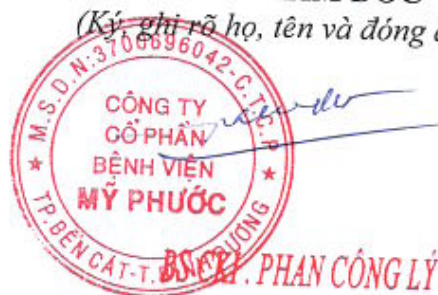
Kính đề nghị Lãnh đạo Bộ Y tế; Lãnh đạo Cục Quản lý khám bệnh, chữa bệnh đăng tải thông tin theo quy định. Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên
- VT, TCNS

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)



**CHƯƠNG TRÌNH HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHO BÁC SỸ VỚI PHẠM VI HOẠT
ĐỘNG CHUYÊN MÔN LÀ BÁC SỸ NỘI KHOA**

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực
hành số: **.02/BCB – MPH** ngày **.03..tháng..06..năm 2024**)

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;
- Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
- Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y Tế về việc quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Bệnh viện Đa khoa Mỹ Phước xây dựng chương trình thực hành cho Bác sỹ thực hành để cấp giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề Nội khoa như sau:

1. Đối tượng: Bác sỹ y khoa mới ra trường có nhu cầu thực hành để được cấp giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề Nội khoa theo quy định.

2. Nội dung hướng dẫn thực hành

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 12 tháng

2.1. Hướng dẫn các văn bản quy định pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh

❖ **Nội dung:** Mỗi nội dung 02 – 04 giờ tín chỉ.

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp;
- An toàn người bệnh;
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế tổ chức và quản lý bệnh viện.

❖ **Hình thức:**

Lồng ghép trong quá trình thực hành lâm sàng

2.2. Hướng dẫn thực hành lâm sàng

a/ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu: 03 tháng tại khoa Hồi sức Cấp cứu với các nội dung cụ thể:

Nội dung	Thời gian
Thực hành khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu: - Khám và phân loại bệnh nhân cấp cứu	3 tháng



Nội dung	Thời gian
- Cấp cứu ngưng tuần hoàn, hô hấp - Cấp cứu dị vật đường thở - Cấp cứu sốc phản vệ - Xử trí suy hô hấp, Sốt cao co giật, ngộ độc thực phẩm, ngộ độc thuốc, tai nạn (ong đốt, rắn cắn ...), sốc nhiễm trùng - Cấp cứu ngoại khoa: chấn thương bụng, chấn thương chi - Tiếp nhận xử trí bệnh nhân bỏng - Chỉ định và các thông số cơ bản trong thông khí hỗ trợ - Thực hiện kiểm tra đánh giá kỹ năng khám bệnh, chữa bệnh sau kết thúc thực hành Hồi sức cấp cứu	

b/ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Nội khoa: **9 tháng** tại khoa Nội tổng hợp với các nội dung cụ thể:

Nội dung	Thời gian
Thực hành khám bệnh, chữa bệnh, điều trị chuyên khoa nội: - Khám và xử trí bệnh nội tim mạch: Suy tim, Tăng huyết áp; Hội chứng mạch vành cấp; Rối loạn nhịp; Thiếu máu cơ tim, hẹp hở van tim - Khám và xử trí bệnh lý nội tiêu hoá – gan mật: Viêm loét dạ dày tá tràng; Trào ngược dạ dày tá tràng; Xuất huyết tiêu hoá do loét dạ dày; viêm tụy cấp; tiêu chảy cấp; Nhiễm trùng tiêu hoá nặng; Điều trị viêm gan B cấp; Điều trị viêm gan C; Xơ gan; Viêm đại tràng mạn - Khám và xử trí bệnh lý nội hô hấp: Viêm phổi cộng đồng; Hen phế quản; Bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính; bệnh nhân ho ra máu; - Khám và xử trí bệnh lý nội thần kinh: đột quỵ thiếu máu não; đột quỵ xuất huyết não; động kinh - Khám và xử trí bệnh lý nội tiết: đái tháo đường; Cường giáp; Suy giáp; Hội chứng thận hư; Hạ đường huyết. - Thiếu máu. Phối hợp bệnh lý nội - Khám và xử trí bệnh nội khớp: thoái hoá cột sống lưng; thoái hoá khớp; viêm khớp gút - Thực hiện kiểm tra đánh giá kỹ năng khám bệnh, chữa bệnh sau kết thúc thực hành Nội khoa	9 tháng



CHƯƠNG TRÌNH HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHO BÁC SỸ VỚI PHẠM VI HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN LÀ BÁC SỸ NGOẠI KHOA

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số: **02**/BCB – MPH ngày **03** tháng **06** năm 2024)

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;
- Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
- Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y Tế về việc quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Bệnh viện Đa khoa Mỹ Phước xây dựng chương trình thực hành cho Bác sỹ thực hành để cấp giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề Ngoại khoa như sau:

1. Đối tượng: Bác sỹ y khoa mới ra trường có nhu cầu thực hành để được cấp giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề Ngoại khoa theo quy định.

2. Nội dung hướng dẫn thực hành

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 12 tháng

2.1. Hướng dẫn các văn bản quy định pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh

❖ **Nội dung:** Mỗi nội dung 02 – 04 giờ tín chỉ.

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp;
- An toàn người bệnh;
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế tổ chức và quản lý bệnh viện.

❖ **Hình thức:**

Lồng ghép trong quá trình thực hành lâm sàng

2.2. Hướng dẫn thực hành lâm sàng

a/ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu: 03 tháng tại khoa Hồi sức Cấp cứu với các nội dung cụ thể:



Nội dung	Thời gian
Thực hành khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu: - Khám và phân loại bệnh nhân cấp cứu - Cấp cứu ngưng tuần hoàn, hô hấp - Cấp cứu dị vật đường thở - Cấp cứu sốc phản vệ - Xử trí suy hô hấp, Sốt cao co giật, ngộ độc thực phẩm, ngộ độc thuốc, tai nạn (ong đốt, rắn cắn ...), sốc nhiễm trùng - Cấp cứu ngoại khoa: chấn thương bụng, chấn thương chi - Tiếp nhận xử trí bệnh nhân bỏng - Chỉ định và các thông số cơ bản trong thông khí hỗ trợ - Thực hiện kiểm tra đánh giá kỹ năng khám bệnh, chữa bệnh sau kết thúc thực hành Hồi sức cấp cứu	3 tháng

b/ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Ngoại khoa: **9 tháng** tại khoa Ngoại tổng hợp với các nội dung cụ thể:

Nội dung	Thời gian
Thực hành khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại: - Khám và đánh giá, phân loại bệnh ngoại khoa - Chẩn đoán, điều trị chăm sóc bệnh nhân bị bệnh lý gan mật, tụy, lách. Vết thương vùng bụng, xuất huyết tiêu hoá, xuất huyết nội. - Chẩn đoán, điều trị chăm sóc bệnh nhân ngoại tiêu hoá: viêm ruột thừa cấp, viêm phúc mạc do viêm ruột thừa vỡ, thủng dạ dày, trĩ, thoát vị bẹn, - Chẩn đoán, điều trị chăm sóc bệnh nhân ngoại niệu: sỏi thận, búi tiền liệt tuyến, nhiễm khuẩn niệu - Tham gia kiến tập, phụ dụng cụ phẫu thuật bệnh lý thường gặp: viêm ruột thừa mù; Viêm phúc mạc ruột thừa; Sỏi túi mật, thủng dạ dày; Viêm túi mật; phẫu thuật phần mềm; trĩ; thoát vị bẹn; dò hậu môn, hẹp bao da quy đầu ... Kiểm tra đánh giá kỹ năng khám bệnh, chữa bệnh sau kết thúc thực hành ngoại khoa	9 tháng



CHƯƠNG TRÌNH HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHO BÁC SỸ VỚI PHẠM VI HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN LÀ BÁC SỸ SẢN KHOA

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số: **02./BCB – MPH** ngày **03**.tháng **06**.năm 2024)

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;
- Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
- Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y Tế về việc quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Bệnh viện Đa khoa Mỹ Phước xây dựng chương trình thực hành cho Bác sỹ thực hành để cấp giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề sản khoa như sau:

1. Đối tượng: Bác sỹ y khoa mới ra trường có nhu cầu thực hành để được cấp giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề Sản khoa theo quy định.

2. Nội dung hướng dẫn thực hành

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 12 tháng

2.1. Hướng dẫn các văn bản quy định pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh

❖ **Nội dung:** Mỗi nội dung 02 – 04 giờ tín chỉ.

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp;
- An toàn người bệnh;
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế tổ chức và quản lý bệnh viện.

❖ **Hình thức:**

Lồng ghép trong quá trình thực hành lâm sàng

2.2. Hướng dẫn thực hành lâm sàng

a/ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu: 03 tháng tại khoa Hồi sức Cấp cứu với các nội dung cụ thể:

Nội dung	Thời gian
Thực hành khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu:	3 tháng



Nội dung	Thời gian
- Khám và phân loại bệnh nhân cấp cứu - Cấp cứu ngưng tuần hoàn, hô hấp - Cấp cứu dị vật đường thở - Cấp cứu sốc phản vệ - Xử trí suy hô hấp, Sốt cao co giật, ngộ độc thực phẩm, ngộ độc thuốc, tai nạn (ong đốt, rắn cắn ...), sốc nhiễm trùng - Cấp cứu ngoại khoa: chấn thương bụng, chấn thương chi - Tiếp nhận xử trí bệnh nhân bỏng - Chỉ định và các thông số cơ bản trong thông khí hỗ trợ - Thực hiện kiểm tra đánh giá kỹ năng khám bệnh, chữa bệnh sau kết thúc thực hành Hồi sức cấp cứu	

b/ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về sản khoa: **9 tháng** tại khoa Phụ sản với các nội dung cụ thể:

Nội dung	Thời gian
Thực hành khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản: - Khám và đánh giá, phân loại bệnh Sản khoa - Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân sản khoa, quản lý thai kỳ - thực hiện khám thai, Phân loại thai kỳ nguy cơ cao. - Theo dõi dự sinh thường: chẩn đoán chuyển dạ bất thường, Phòng ngừa tai biến sản khoa thường gặp (Băng huyết sau sanh; Tiền sản giật – sản giật; Nhiễm khuẩn hậu sản, hậu phẫu) - Đỡ sanh thường, ngôi chòm, cắt tăng sinh môn - Hồi sức sơ sinh ban đầu - Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân phụ khoa – Kế hoạch hoá gia đình: xuất huyết tử cung bất thường (AUB), Sảy thai; U xơ tử cung; u buồng trứng; viêm sinh dục; Tầm soát và phát hiện sớm ung thư cổ tử cung. Phá thai nội khoa. - Thai ngoài tử cung; Viêm vùng chậu; Áp xe phần phụ; - Tư vấn phương pháp ngừa thai. - Khám và tầm soát ung thư cổ tử cung. - Tham gia kiến tập, phụ dụng cụ, phụ mổ trong phẫu thuật mổ bắt con. - Thực hiện kiểm tra đánh giá kỹ năng khám bệnh, chữa bệnh sau kết thúc thực hành Sản khoa	9 tháng



CHƯƠNG TRÌNH HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHO BÁC SỸ VỚI PHẠM VI HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN LÀ BÁC SỸ NHI KHOA

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số: **.02./BCB – MPH** ngày **.03..tháng.06.năm 2024**)

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;
- Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
- Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y Tế về việc quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Bệnh viện Đa khoa Mỹ Phước xây dựng chương trình thực hành cho Bác sỹ thực hành để cấp giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề Nhi khoa như sau:

1. Đối tượng: Bác sỹ y khoa mới ra trường có nhu cầu thực hành để được cấp giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề Nhi khoa theo quy định.

2. Nội dung hướng dẫn thực hành

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 12 tháng

2.1. Hướng dẫn các văn bản quy định pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh

❖ **Nội dung:** Mỗi nội dung 02 – 04 giờ tín chỉ.

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp;
- An toàn người bệnh;
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế tổ chức và quản lý bệnh viện.

❖ **Hình thức:**

Lồng ghép trong quá trình thực hành lâm sàng

2.2. Hướng dẫn thực hành lâm sàng

a/ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu: 03 tháng tại khoa Hồi sức Cấp cứu với các nội dung cụ thể:

Nội dung	Thời gian
Thực hành khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu:	3 tháng



Nội dung	Thời gian
- Khám và phân loại bệnh nhân cấp cứu - Cấp cứu ngưng tuần hoàn, hô hấp - Cấp cứu dị vật đường thở - Cấp cứu sốc phản vệ - Xử trí suy hô hấp, Sốt cao co giật, ngộ độc thực phẩm, ngộ độc thuốc, tai nạn (ong đốt, rắn cắn ...), sốc nhiễm trùng - Cấp cứu ngoại khoa: chấn thương bụng, chấn thương chi - Tiếp nhận xử trí bệnh nhân bỏng - Chỉ định và các thông số cơ bản trong thông khí hỗ trợ - Thực hiện kiểm tra đánh giá kỹ năng khám bệnh, chữa bệnh sau kết thúc thực hành Hồi sức cấp cứu	

b/ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Nhi khoa: **9 tháng** tại khoa Nhi nhiệm với các nội dung cụ thể:

Nội dung	Thời gian
Thực hành khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi: - Chẩn đoán, điều trị chăm sóc bệnh nhi bệnh lý hô hấp: Viêm phế quản; Viêm phổi; Viêm thanh khí phế quản; Hen phế quản; Viêm tiểu phế quản - Chẩn đoán, điều trị chăm sóc bệnh nhi bệnh lý tiêu hoá – gan mật: Tiêu chảy cấp; Viêm dạ dày tá tràng; Suy dinh dưỡng; Vàng da - Chẩn đoán, điều trị chăm sóc bệnh nhi bệnh lý tim mạch – thận niệu: Nhận biết bệnh tim bẩm sinh thường gặp; Nhiễm trùng tiểu; Hội chứng thận hư; Viêm cầu thận - Chẩn đoán, điều trị chăm sóc bệnh nhi bệnh lý huyết học – thần kinh: Sốt cao co giật; Động kinh; Thiếu máu; Thalassemia; Hemophilia; Xuất huyết giảm tiểu cầu - Chẩn đoán, điều trị chăm sóc bệnh nhi bệnh nhiễm: Sốt xuất huyết; Chân tay miệng - Thực hiện kiểm tra đánh giá kỹ năng khám bệnh, chữa bệnh sau kết thúc thực hành nhi khoa	9 tháng



**CHƯƠNG TRÌNH HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHO Y SỸ VỚI PHẠM VI HOẠT
ĐỘNG CHUYÊN MÔN LÀ Y SỸ ĐA KHOA**

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số: **02**/BCB – MPH ngày **03** tháng **06** năm 2024)

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;
- Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
- Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y Tế về việc quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Bệnh viện Đa khoa Mỹ Phước xây dựng chương trình thực hành cho y sỹ thực hành để cấp giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề Y sỹ đa khoa như sau:

1. Đối tượng: Y Sỹ đa khoa mới ra trường có nhu cầu thực hành để được cấp giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề Y Sỹ đa khoa theo quy định.

2. Nội dung hướng dẫn thực hành

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 09 tháng luân phiên tại các khoa

1. Khoa Hồi sức Cấp cứu:	2 tháng
2. Khoa Nội tổng hợp:	2 tháng
3. Khoa Ngoại tổng hợp:	2 tháng
4. Khoa Nhi Nhiễm:	1 tháng
5. Khoa Phụ Sản	1 tháng
6. Khoa Khám	1 tháng

2.1. Hướng dẫn các văn bản quy định pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh

❖ **Nội dung:** Mỗi nội dung 02 – 04 giờ tín chỉ.

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp;
- An toàn người bệnh;
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế tổ chức và quản lý bệnh viện.

❖ **Hình thức:**

Lồng ghép trong quá trình thực hành lâm sàng



2.2. Hướng dẫn thực hành lâm sàng

Thực hành	Nội dung	Thời gian
Khoa Hồi sức cấp cứu	Thực hành khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu: - Khám và phân loại bệnh nhân cấp cứu; Cấp cứu sốc phản vệ - Cấp cứu ngưng tuần hoàn, hô hấp; Cấp cứu dị vật đường thở - Xử trí ban đầu suy hô hấp, Sốt cao co giật, ngộ độc thực phẩm, ngộ độc thuốc, tai nạn (ong đốt, rắn cắn ...) - Sơ cấp cứu ngoại khoa: chấn thương bụng, chấn thương chi; Tiếp nhận xử trí bệnh nhân bỏng Kiểm tra đánh giá kỹ năng khám bệnh, chữa bệnh sau kết thúc thực hành Hồi sức cấp cứu	2 tháng
Khoa Nội tổng hợp	Thực hành khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội: - Khám và đánh giá phân loại bệnh nội khoa, mức độ nặng - Khám và chăm sóc bệnh nhân nội tim mạch: Suy tim, Tăng huyết áp; Hội chứng mạch vành cấp; Rối loạn nhịp; Thiếu máu cơ tim - Khám và chăm sóc bệnh nhân có bệnh lý nội tiêu hoá – gan mật: Viêm loét dạ dày tá tràng; Trào ngược dạ dày tá tràng; Xuất huyết tiêu hoá do loét dạ dày; viêm tụy cấp; tiêu chảy cấp; Nhiễm trùng tiêu hoá nặng; Điều trị viêm gan B cấp; Điều trị viêm gan C... - Khám và chăm sóc bệnh nhân có bệnh lý nội hô hấp: Viêm phổi cộng đồng; Hen phế quản; Bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính; bệnh nhân ho ra máu. - Khám và chăm sóc bệnh nhân có bệnh lý nội thần kinh: đột quỵ thiếu máu não; đột quỵ xuất huyết não; động kinh - Khám và chăm sóc bệnh nhân có lý nội tiết: đái tháo đường; Cường giáp; Suy giáp; Hội chứng thận hư; Hạ đường huyết. Kiểm tra đánh giá kỹ năng khám bệnh, chăm sóc bệnh sau kết thúc thực hành Nội khoa	2 tháng
Khoa Ngoại tổng hợp	Thực hành khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại: - Khám và đánh giá, phân loại bệnh ngoại khoa	2 tháng



	- Khám, Chẩn đoán, chăm sóc bệnh nhân bị bệnh lý gan mật, tụy, lách. Vết thương vùng bụng, xuất huyết tiêu hoá, xuất huyết nội. - Khám, Chẩn đoán, chăm sóc bệnh nhân ngoại tiêu hoá: viêm ruột thừa cấp, viêm phúc mạc do viêm ruột thừa vỡ, thủng dạ dày, trĩ, thoát vị bẹn - Khám, Chẩn đoán, chăm sóc bệnh nhân ngoại niệu: sỏi thận, bướu tiền liệt tuyến, nhiễm khuẩn niệu Kiểm tra đánh giá kỹ năng khám bệnh, chăm sóc bệnh sau kết thúc thực hành ngoại khoa	
Khoa Nhi Nhiễm	Thực hành khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi: - Khám, Chẩn đoán, chăm sóc bệnh nhi bị viêm hô hấp trên - Khám, Chẩn đoán, chăm sóc bệnh nhi bị sốt xuất huyết, bệnh tay chân miệng, quai bị, thủy đậu - Các bệnh lý tiêu hoá thường gặp Kiểm tra đánh giá kỹ năng khám bệnh, chăm sóc bệnh sau kết thúc thực hành Nhi khoa	1 tháng
Khoa Phụ Sân	Thực hành khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản: - Khám, Chẩn đoán, chăm sóc bệnh nhân sản khoa; Quản lý thai kỳ; Phân loại thai kỳ nguy cơ; Thực hiện khám thai; Theo dõi chuyển dạ sinh thường. tai biến sản khoa thường gặp (băng huyết sau sanh, tiền sản giật- sản giật, nhiễm khuẩn hậu sản ...) - Khám, Chẩn đoán, chăm sóc bệnh nhân phụ khoa: sảy thai, u xơ tử cung, u buồng trứng. Tầm soát và phát hiện sớm ung thư tử cung, thai ngoài tử cung - Quản lý chương trình kế hoạch hoá gia đình Kiểm tra đánh giá kỹ năng khám bệnh, chữa bệnh sau kết thúc thực hành Sản phụ khoa	1 tháng
Khoa khám Bệnh	Thực hành tiếp nhận bệnh, hướng dẫn người bệnh, hỗ trợ các bản khám theo từng chuyên khoa, nhận biết các mặt bệnh ngoại trú Kiểm tra đánh giá kỹ năng nhận biết các mặt bệnh, biết tiếp nhận, hướng dẫn người bệnh đến khám bệnh, chữa bệnh sau kết thúc thực hành.	1 tháng



CHƯƠNG TRÌNH HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHO ĐIỀU DƯỠNG VỚI PHẠM VI HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN LÀ ĐIỀU DƯỠNG ĐA KHOA

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số: **02./BCB – MPH** ngày **02** tháng **06** năm 2024)

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;
- Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
- Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y Tế về việc quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Bệnh viện Đa khoa Mỹ Phước xây dựng chương trình thực hành cho Điều dưỡng thực hành để cấp giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề Điều dưỡng đa khoa như sau:

1. Đối tượng: Điều dưỡng mới ra trường có nhu cầu thực hành để được cấp giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề Điều dưỡng đa khoa theo quy định.

2. Nội dung hướng dẫn thực hành

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 06 tháng

2.1. Hướng dẫn các văn bản quy định pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh

❖ **Nội dung:** Mỗi nội dung 02 – 04 giờ tín chỉ.

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp;
- An toàn người bệnh;
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế tổ chức và quản lý bệnh viện.

❖ **Hình thức:**

Lồng ghép trong quá trình thực hành lâm sàng

2.2. Hướng dẫn thực hành lâm sàng

a/ Thực hành chuyên môn điều dưỡng về Hồi sức Cấp cứu: 1 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu

Nội dung	Thời gian
Thực hành các kỹ thuật cơ bản của điều dưỡng chuyên khoa Hồi sức cấp cứu: - Nhận bệnh và phân loại người bệnh cấp cứu - Thực hiện kỹ thuật cho người bệnh thở oxy, phun khí dung - Phụ bác sĩ đặt nội khí quản	1 tháng



Nội dung	Thời gian
- Thực hiện các kỹ thuật cấp cứu ngưng tuần hoàn, hô hấp - Xử trí ban đầu và thực hiện y lệnh cấp cứu dị vật đường thở và cấp cứu sốc phản vệ - Xử trí ban đầu các bệnh suy hô hấp, Sốt cao co giật, ngộ độc thực phẩm, ngộ độc thuốc, tai nạn (ong đốt, rắn cắn ...), sốc nhiễm trùng - Thực hiện các quy trình điều dưỡng: tiêm truyền, đo dấu hiệu sinh tồn... - Tiếp nhận xử trí ban đầu bệnh nhân bỏng - Thực hiện theo dõi và chăm sóc người bệnh; Thực hiện các y lệnh của Bác sĩ. - Phòng ngừa chuẩn và các nội dung về kiểm soát nhiễm khuẩn liên quan tới chăm sóc điều dưỡng. - Lấy mẫu xét nghiệm; Quản lý và ghi chép hồ sơ bệnh án. - Chuẩn bị bệnh nhân trước mổ - Quản lý và sử dụng các trang thiết bị y tế: SpO2, ECG, Monitoer, bơm tiêm tự động, test đường huyết mao mạch... - Hoàn tất các thủ tục cho người bệnh chuyển viện, chuyển khoa, xuất viện. Kiểm tra đánh giá kỹ năng chuyên môn điều dưỡng sau kết thúc thực hành Hồi sức cấp cứu	

b/ Thực hành chuyên môn kỹ thuật điều dưỡng tại các khoa lâm sàng là 5 tháng

Đơn vị	Nội dung	Thời gian
Các khoa lâm sàng - Khoa Nội tổng hợp: 02 tháng - Khoa Ngoại tổng hợp: 01 tháng - Khoa chấn thương chỉnh hình: 01 tháng - Khoa Nhi Nhiễm: 01 tháng	Thực hành các kỹ thuật cơ bản điều dưỡng - Phòng ngừa chuẩn và các nội dung về kiểm soát nhiễm khuẩn liên quan tới chăm sóc điều dưỡng. - Theo dõi và chăm sóc người bệnh theo phân cấp, hỗ trợ người bệnh di chuyển - Thực hiện các quy trình điều dưỡng: tiêm truyền, đo Dấu hiệu sinh tồn... - Thực hiện 5 Đúng trong dùng thuốc, khai thác tiền sử dị ứng, và công khai thuốc cho người bệnh - Thực hiện kỹ thuật cho người bệnh thở oxy, phun khí dung. - Phụ bác sĩ đặt nội khí quản	5 tháng



Đơn vị	Nội dung	Thời gian
	- Thực hiện cấp cứu sốc phản vệ, cấp cứu ngưng tuần hoàn hô hấp. - Thực hiện các kỹ thuật như đặt sode tiêu, dạ dày, thụt tháo... - Quản lý và sử dụng các trang thiết bị y tế: SpO2, ECG, Monitoer, bơm tiêm tự động, test đường huyết mao mạch... - Chuẩn bị người bệnh trước mổ, chăm sóc người bệnh sau mổ. - Thực hiện các quy trình kỹ thuật chăm sóc vết thương, ống dẫn lưu, dự phòng và chăm sóc loét tì đè - Phụ bác sĩ làm các thủ thuật cơ bản, chăm sóc người bệnh trước và sau làm thủ thuật - Tiếp nhận người bệnh, chuyển khoa, chuyển viện, xuất viện; Quản lý và ghi chép hồ sơ bệnh án. - Thực hiện kỹ thuật lấy máu xét nghiệm, các y lệnh cận lâm sàng; Tư vấn chế độ ăn cho người bệnh phù hợp bệnh lý. - Tư vấn nội quy khoa phòng và bệnh viện cho người bệnh - Tư vấn giáo dục sức khỏe cho người bệnh trong và sau khi ra viện Kiểm tra đánh giá kỹ năng chuyên môn điều dưỡng sau kết thúc thực hành các khoa lâm sàng.	



CHƯƠNG TRÌNH HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHO KỸ THUẬT Y VỚI PHẠM VI HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN LÀ KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC; KỸ THUẬT HÌNH ẢNH Y HỌC; KỸ THUẬT PHỤC HỒI CHỨC NĂNG

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số: .02./BCB – MPH ngày .03..tháng .06.năm 2024)

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;
- Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
- Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y Tế về việc quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Bệnh viện Đa khoa Mỹ Phước xây dựng chương trình thực hành cho kỹ thuật y thực hành để cấp giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề Xét nghiệm y học; Hình ảnh y học; Phục hồi chức năng như sau:

1. Đối tượng: Kỹ thuật Y mới ra trường có nhu cầu thực hành để được cấp giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề Xét nghiệm y học; Hình ảnh y học; Phục hồi chức năng theo quy định.

2. Nội dung hướng dẫn thực hành

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 06 tháng

2.1. Hướng dẫn các văn bản quy định pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh

❖ **Nội dung:** Mỗi nội dung 02 – 04 giờ tín chỉ.

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp;
- An toàn người bệnh;
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế tổ chức và quản lý bệnh viện.

❖ **Hình thức:**

Lồng ghép trong quá trình thực hành lâm sàng và cận lâm sàng



2.2. Hướng dẫn thực hành lâm sàng và cận lâm sàng cho Kỹ thuật Xét nghiệm y học

a/ Thực hành chuyên môn về Hồi sức Cấp cứu: là 1 tháng tại khoa Hồi sức Cấp cứu

Nội dung	Thời gian
Thực hành các kỹ thuật cơ bản chuyên khoa Hồi sức cấp cứu: - Nhận bệnh và phân loại bệnh nhân cấp cứu - Thực hiện các kỹ thuật cấp cứu ngưng tuần hoàn, hô hấp - Xử trí ban đầu và thực hiện y lệnh cấp cứu dị vật đường thở - Xử trí ban đầu và thực hiện y lệnh cấp cứu sốc phản vệ - Xử trí ban đầu các bệnh suy hô hấp, Sốt cao co giật, ngộ độc thực phẩm, ngộ độc thuốc, tai nạn (ong đốt, rắn cắn ...), sốc nhiễm trùng - Thực hiện các quy trình điều dưỡng: tiêm truyền, đo dấu hiệu sinh tồn - Thực hiện chăm sóc người bệnh; Thực hiện các y lệnh của Bác sỹ - Lấy mẫu xét nghiệm; Quản lý và ghi chép hồ sơ bệnh án. - Chuẩn bị bệnh nhân trước mổ - Quản lý và sử dụng các trang thiết bị y tế: SpO2, ECG, Monitoer, bơm tiêm tự động, test đường huyết mao mạch... - Hoàn tất các thủ tục cho người bệnh chuyển viện, chuyển khoa, xuất viện. Kiểm tra đánh giá kỹ năng chuyên môn sau kết thúc thực hành Hồi sức cấp cứu	1 tháng

b/ Thực hành chuyên môn kỹ thuật xét nghiệm y học 5 tháng tại khoa Xét nghiệm

Nội dung	Thời gian
Thực hiện các chuyên môn cơ bản, vận hành các thiết bị tại khoa Phòng lấy mẫu: - Chuẩn bị phòng lấy mẫu - Vận hành hệ thống vận chuyển mẫu - Kỹ thuật lấy máu tĩnh mạch - Sử dụng vận hành máy test thờ C14 - Thực hiện vận chuyển mẫu XN - Thực hiện hướng dẫn NB lấy mẫu XN và làm các CLS khác - Bảo quản, sử dụng và bàn giao VTYT - Nhận mẫu và phân phối đến các vị trí - Thực hiện từ chối mẫu đối với mẫu bệnh phẩm không đạt	5 tháng



Nội dung	Thời gian
Phòng huyết học: Vận hành các máy XN huyết học Chạy mẫu huyết đồ trên các máy Celldyn Ruby Chạy mẫu huyết đồ trên các máy DXH Chạy mẫu đông máu trên máy Compact Chạy mẫu HbA1c trên máy tự động Chạy mẫu máu lắng Định nhóm máu ABO Định nhóm máu trên máy Wadiana Đọc lam KST sốt rét Nhuộm Giemsa Thực hiện quy trình làm phản ứng chéo Thực hiện quy định mua, đổi trả chế phẩm máu Phòng sinh hóa: Vận hành các máy XN sinh hóa Chạy mẫu sinh hóa trên máy AU 680 Chạy mẫu nước tiểu trên máy nước tiểu U500 Chạy mẫu ion đồ trên máy Ilyte Chạy mẫu miễn dịch trên máy DXI 800 Chạy mẫu miễn dịch trên máy E601 Chạy mẫu nước tiểu trên máy nước tiểu Labumate Chạy mẫu sinh hóa trên máy Access Chạy mẫu nước tiểu trên máy nước tiểu U411 Phòng vi sinh: Vận hành tủ an toàn sinh học Làm test nhanh Soi phân tìm KST đường ruột Soi tươi huyết trắng Nhuộm gram Soi tươi tìm nấm Xét nghiệm BK đàm Thực hiện cấy máu Thực hành vệ sinh tay và phòng ngừa chuẩn trong chăm sóc Xử lý dụng cụ bẩn tại khoa Thực hiện xác định chính xác NB Thực hiện quy trình an toàn sinh học Thực hiện quy trình ngoại kiểm tra XN Thực hiện quy trình nội kiểm tra XN	



Nội dung	Thời gian
Thực hiện quy trình đóng gói bệnh phẩm Thực hiện vận chuyển mẫu XN Thực hiện lưu trữ, bảo quản mẫu bệnh phẩm Bảo quản hóa chất, vật tư y tế, chế phẩm máu Thực hiện bàn giao, tiếp nhận bệnh phẩm, hóa chất, VTYT, chế phẩm máu Thực hiện duyệt và trả kết quả XN Thực hiện phân loại, xử lý chất thải rắn y tế Thực hiện 5S trong công việc theo quy định Thực hiện báo cáo sự cố theo quy định Kiểm tra đánh giá năng lực chuyên môn sau khi thực hành tại khoa.	

2.3. Hướng dẫn thực hành lâm sàng và cận lâm sàng cho Kỹ thuật hình ảnh y học

a/ Thực hành chuyên môn về Hồi sức Cấp cứu: là 1 tháng tại khoa Hồi sức Cấp cứu

Nội dung	Thời gian
Thực hành các kỹ thuật cơ bản chuyên khoa Hồi sức cấp cứu: - Nhận bệnh và phân loại người bệnh cấp cứu - Thực hiện các kỹ thuật cấp cứu ngưng tuần hoàn, hô hấp - Xử trí ban đầu và thực hiện y lệnh cấp cứu sốc phản vệ - Thực hiện các quy trình điều dưỡng: tiêm truyền, đo dấu hiệu sinh tồn, đặt kim lườn... - Thực hiện theo dõi và chăm sóc người bệnh - Thực hiện các y lệnh của Bác sĩ - Quản lý và sử dụng các trang thiết bị y tế: SpO2, ECG, Monitoer... - Thực hiện kỹ thuật cho người bệnh thở oxy. - Phụ bác sĩ đặt nội khí quản - Phòng ngừa chuẩn và các nội dung về kiểm soát nhiễm khuẩn liên quan tới chăm sóc điều dưỡng. Kiểm tra đánh giá kỹ năng chuyên môn sau kết thúc thực hành Hồi sức cấp cứu	1 tháng



b/ Thực hành chuyên môn kỹ thuật viên hình ảnh y học 5 tháng tại khoa Chẩn đoán hình ảnh và thăm dò chức năng

Nội dung	Thời gian
Thực hành kỹ thuật hình ảnh y học cơ bản - Chuẩn bị phòng, thuốc, vật tư y tế tủ trực - Vận hành hệ thống máy X-quang, CT Scanner, Mri - Tiếp nhận người bệnh và thực hiện kỹ thuật X quang, CT Scanner, MRI thường quy - Tiếp nhận người bệnh và thực hiện các kỹ thuật chụp CT Scanner (tiêm thuốc cản quang nếu có chỉ định). - Tiếp nhận người bệnh và thực hiện các kỹ thuật chụp MRI (tiêm thuốc cản từ nếu có chỉ định). - Tiếp nhận người bệnh và thực hiện kỹ thuật Đo Loãng xương và kỹ thuật chụp tuyến vú 2 bên. Kiểm tra hình ảnh, in film. - Thực hiện quy trình an toàn bức xạ. - Thực hiện chuyển và lưu trữ dữ liệu hình ảnh - Chuẩn bị và thực hiện báo cáo các kỹ thuật hình ảnh y học - Thực hiện 5 Đúng trong dùng thuốc, khai thác tiền sử dị ứng, và công khai thuốc cho người bệnh. Kiểm tra đánh giá kỹ năng chuyên môn kỹ thuật viên hình ảnh sau kết thúc thực hành khoa Chẩn đoán hình ảnh và thăm dò chức năng.	5 tháng

2.4. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Kỹ thuật Phục hồi chức năng.

a/ Thực hành chuyên môn về Hồi sức Cấp cứu: là 1 tháng tại khoa Hồi sức Cấp cứu

Nội dung	Thời gian
Thực hành các kỹ thuật cơ bản chuyên khoa Hồi sức cấp cứu: - Nhận bệnh và phân loại người bệnh cấp cứu - Thực hiện các kỹ thuật cấp cứu ngưng tuần hoàn, hô hấp - Xử trí ban đầu và thực hiện y lệnh cấp cứu sốc phản vệ - Thực hiện các quy trình điều dưỡng: tiêm truyền, đo dấu hiệu sinh tồn.... - Tiếp nhận xử trí ban đầu bệnh nhân bỏng - Thực hiện theo dõi và chăm sóc người bệnh - Thực hiện các y lệnh của Bác sĩ - Quản lý và sử dụng các trang thiết bị y tế: SpO2, ECG, Monitoer... - Thực hiện kỹ thuật cho người bệnh thở oxy. - Phụ bác sĩ đặt nội khí quản - Phòng ngừa chuẩn và các nội dung về kiểm soát nhiễm khuẩn liên quan tới chăm sóc điều dưỡng. Kiểm tra đánh giá kỹ năng chuyên môn sau kết thúc thực hành Hồi sức cấp cứu	1 tháng



b/ Thực hành chuyên môn kỹ thuật Phục hồi chức năng tại khoa Y học cổ truyền; Vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng.

Nội dung	Thời gian
Sử dụng các trang thiết bị: Đèn hồng ngoại, Máy kéo giãn cột sống, Máy siêu âm trị liệu, Máy điện xung trị liệu, Bồn nấu parafin, Tủ ủ - sấy parafin. Thực hiện các kỹ thuật vật lý trị liệu - phục hồi chức năng: - Tập vận động thụ động - Tập vận động có trợ giúp - Tập vận động có kháng trở - Tập vận động chủ động - Kỹ thuật di động khớp - Kỹ thuật kéo giãn - Tập lăn trở - Tập tư thế từ nằm sang ngồi - Tập tư thế từ ngồi sang đứng - Tập thăng bằng động và tĩnh khi ngồi - Tập thăng bằng động và tĩnh khi đứng - Tập dáng đi - Tập đi với thanh song song - Tập đi với nạng - Tập đi với khung tập đi - Tập lên xuống cầu thang - Tập vận động với bóng - Tập với thang tường - Tập với ròng rọc - Tập với dụng cụ quay khớp vai - Tập với dụng cụ quay khớp cổ tay - Tập với ghế tập mạnh cơ tứ đầu đùi - Tập với máy tập đa năng - Tập với xe đạp tập - Vật lý trị liệu hô hấp - Vật lý trị liệu cho người bệnh teo cơ - cứng khớp - Vật lý trị liệu cho người bệnh liệt nửa người - Vật lý trị liệu tại giường bệnh các khoa lâm sàng - Vật lý trị liệu phục hồi chức năng nhĩ - Vật lý trị liệu phục hồi chức năng sau phẫu thuật Kiểm tra đánh giá kỹ năng chuyên môn sau khi kết thúc thực hành tại khoa.	5 tháng



**CHƯƠNG TRÌNH HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHO HỘ SINH VỚI PHẠM VI
HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN LÀ HỘ SINH**

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng
dẫn thực hành số: **02**./BCB – MPH ngày **02**..tháng **06**..năm 2024)

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;
- Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
- Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y Tế về việc quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Bệnh viện Đa khoa Mỹ Phước xây dựng chương trình thực hành cho hộ sinh thực hành để cấp giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề Hộ sinh như sau:

1. Đối tượng: hộ sinh mới ra trường có nhu cầu thực hành để được cấp giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề hộ sinh theo quy định.

2. Nội dung hướng dẫn thực hành

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 06 tháng

2.1. Hướng dẫn các văn bản quy định pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh

❖ **Nội dung:** Mỗi nội dung 02 – 04 giờ tín chỉ.

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp;
- An toàn người bệnh;
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế tổ chức và quản lý bệnh viện.

❖ **Hình thức:**

Lồng ghép trong quá trình thực hành lâm sàng

2.2. Hướng dẫn thực hành lâm sàng

a/ Thực hành chuyên môn về Hồi sức Cấp cứu: 1 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu

Nội dung	Thời gian
Thực hành các kỹ thuật cơ bản chuyên khoa Hồi sức cấp cứu: - Nhận bệnh và phân loại bệnh nhân cấp cứu - Thực hiện các kỹ thuật cấp cứu ngưng tuần hoàn, hô hấp - Xử trí ban đầu và thực hiện y lệnh cấp cứu dị vật đường thở - Xử trí ban đầu và thực hiện y lệnh cấp cứu sốc phản vệ	1 tháng



Nội dung	Thời gian
- Xử trí ban đầu các bệnh suy hô hấp, Sốt cao co giật, ngộ độc thực phẩm, ngộ độc thuốc, tai nạn (ong đốt, rắn cắn ...), sốc nhiễm trùng - Thực hiện các quy trình điều dưỡng: tiêm truyền, đo dấu hiệu sinh tồn - Tiếp nhận ban đầu và thực hiện y lệnh xử trí cấp cứu bệnh nhân sản phụ khoa (thai ngoài tử cung, xuất huyết âm đạo, tiền sản giật ...) - Thực hiện chăm sóc người bệnh; Thực hiện các y lệnh của Bác sĩ - Lấy mẫu xét nghiệm; Quản lý và ghi chép hồ sơ bệnh án. - Chuẩn bị bệnh nhân trước mổ - Quản lý và sử dụng các trang thiết bị y tế: SpO2, ECG, Monitor, bơm tiêm tự động, test đường huyết mao mạch... - Hoàn tất các thủ tục cho người bệnh chuyển viện, chuyển khoa, xuất viện. Kiểm tra đánh giá kỹ năng chuyên môn sau kết thúc thực hành Hồi sức cấp cứu	

b/ Thực hành chuyên môn kỹ thuật hộ sinh tại khoa Phụ sản là 5 tháng

Nội dung	Thời gian
Thực hiện các chuyên môn cơ bản - Tiếp nhận bệnh tại phòng khám, nội trú - Chuẩn bị phòng khám; Đo monitor tim thai; Đo dấu hiệu sinh tồn - Phụ BS làm thủ thuật, phẫu thuật; Tiêm truyền; Lấy máu xét nghiệm - Thay băng, cắt chỉ vết thương; Theo dõi tim thai bằng monitor - Đỡ đẻ thường ngôi chòm; Cắt may tầng sinh môn đơn giản - Chăm sóc hậu sản thường, hậu phẫu; Chăm sóc vết thương mổ sản, phụ khoa - Tắm bé, thay băng rốn; Đo điện tâm đồ; Đặt sonde tiểu - Vệ sinh cá nhân cho người bệnh; Chuẩn bị BN trước mổ - Theo dõi chuyển dạ; Xông sản chậu; Gọi đầu Massa - Quy trình xử lý dụng cụ (tại khoa); Ghi hồ sơ điều dưỡng - Kiểm tra đánh giá kỹ năng chuyên môn sau khi thực hành tại khoa.	5 tháng



Trang 1
DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH
(kèm theo Ban công bố số 02/BCB-MPH ngày 03/06/2024 của Công ty Cổ phần Bệnh viện Mỹ Phước)

stt	Họ tên	Học hàm - Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh chuyên môn	Số Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
1	Hướng dẫn thực hành chuyên khoa nội						
1	Nguyễn Thị Thanh Hòa	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Nội chung	Bác sĩ	0004791/BD-CCHN	17/08/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội
2	Trần Việt Hiệp	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ	000868/BD-CCHN	17/07/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội
3	Lê Tấn Thạnh	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Nội tiết	Bác sĩ	001870/BD-CCHN; 552/QĐ-SYT	04/03/2013 09/07/2018	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội; KBCB chuyên khoa Nội Tiết
4	Phạm Thị Hạnh	Bác sĩ Chuyên khoa cấp II	Nội khoa	Bác sĩ	001189/BYT-CCHN	15/10/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp
5	Lê Việt Tiến	Đại học	Đa khoa	Bác sĩ	005843/BD-CCHN	29/05/2017	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, không lâm thủ thuật chuyên khoa.
6	Bùi Đức An	Đại học	Đa Khoa	Bác sĩ	003295/LĐ-CCHN	14/11/2016	Khám chữa bệnh đa khoa
7	Đỗ Thanh Phong	Đại học	Đa Khoa	Bác sĩ	006653/BD-CCHN	15/06/2018	Khám chữa bệnh Nội Khoa
8	Ngô Tất Thành	Đại học	Đa Khoa	Bác sĩ	007137/BD-CCHN	18/04/2019	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa
9	Nguyễn Đình Năm	Đại học	Đa Khoa	Bác sĩ	003804/LĐ-CCHN	20/04/2018	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.
10	Chau Sương Sen	Đại học	Đa Khoa	Bác sĩ	08127/AG-CCHN	08/08/2019	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa
11	Nguyễn Thị Mỹ Hương	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Nội khoa	Bác sĩ	002768/BYT-CCHN	02/01/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp
12	Đặng Thị Bích Ngọc	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Nội tổng quát	Bác sĩ	043460/HCM-CCHN	23/10/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp
13	Lê Mậu Thìn	Đại học	Đa Khoa	Bác sĩ	000930/BD-CCHN	24/07/2020	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội
14	Đoàn Xuân Tùng	Bác sĩ Chuyên khoa cấp II	Nội khoa	Bác sĩ	0015391/HCM-CCHN	09/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp



stt	Họ tên	Học hàm - Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Trang 1 Chức danh chuyên môn	Số Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
15	Phan Hồng Điệp	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Nội khoa	Bác sĩ	000317/VL-CCHN	10/07/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội
16	Phan Thanh Phong	Đại học	Y Khoa	Bác sĩ	000200/BD-CCHN	09/04/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa thuộc hệ Nội
17	Nguyễn Thị Hoàng Lan	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	001900/AG-CCHN	30/01/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp.
2 Hướng dẫn thực hành chuyên khoa ngoại							
18	Phan Công Lý	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Ngoại Khoa - CĐHA	Bác sĩ	001236/BD-CCHN 550/QĐ-SYT	17/09/2015 30/05/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh Chuyên Khoa Chẩn Đoán Hình Ảnh
19	Trần Quốc Tuấn	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Ngoại Khoa	Bác sĩ	0003332/KH-CCHN	21/04/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại
20	Lê Ngọc Hân	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Ngoại Khoa	Bác sĩ	005602/BD-CCHN	16/02/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại
21	Huỳnh Thanh Nhứt	Bác sĩ Chuyên khoa cấp II	Ngoại Tổng quát	Bác sĩ	000885/HCM-CCHN	14/06/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại
22	Nguyễn Tấn Dương Quang	Bác sĩ Chuyên khoa cấp II	Ngoại Tổng quát	Bác sĩ	001171/BD-CCHN	17/09/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại
23	Đoàn Trí Dũng	Bác sĩ Chuyên khoa cấp II	Ngoại - Tiết niệu	Bác sĩ	012700/HCM-CCHN	06/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Ngoại niệu
24	Nguyễn Sỹ Kiệt	Thạc sĩ	Ngoại Khoa	Bác sĩ	008119/BD-CCHN	24/07/2020	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại
3 Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Sản							
25	Đạo Thị Thiển	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Sản phụ khoa	Bác sĩ	000993/BD-CCHN	09/08/2012	Khám chữa bệnh chuyên khoa Sản - Phụ - KHHGD
26	Đỗ Trần Phong	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Sản phụ khoa	Bác sĩ	001276/BD-CCHN	12/10/2012	Khám chữa bệnh chuyên khoa Sản - Phụ - KHHGD
27	Nguyễn Thị Nhung	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Nội - Sản phụ khoa	Bác sĩ	006363/ĐNAI-CCHN; 984/QĐ-SYT	14/11/2013 26/04/2016	Khám chữa bệnh nội khoa - KBCB chuyên khoa Sản - Phụ khoa



stt	Họ tên	Học hàm - Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Trang 1 Chức danh chuyên môn	Số Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
4	Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Nhi						
28	Lê Ngọc Vũ	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Nhi khoa	Bác sĩ	000864/BD-CCHN	17/07/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi
29	Hoàng Văn Bình	Thạc sĩ	Nhi Khoa	Bác sĩ	005253/BD-CCHN	24/05/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi
5	Hướng dẫn thực hành Điều dưỡng						
30	Phan Huỳnh Như	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	000947/BD-CCHN	17/07/2012	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và một số kỹ thuật điều dưỡng chuyên khoa tại các cơ sở Y tế.
31	Trần Đình Mạnh	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	000911/BD-CCHN	14/07/2012	Thực tiếp thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản tại các cơ sở y tế
32	Nguyễn Thị Thuận	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	000945/BD-CCHN	17/07/2012	Thực tiếp thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản tại các cơ sở y tế
33	Phạm Thị Huân	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	000995/BD-CCHN	09/08/2012	Thực tiếp thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản tại các cơ sở y tế
34	Hứa Thị Kim Huệ	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	011373/HCM-CCHN	28/11/2013	Thực hiện theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005
35	Bùi Văn Ninh	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	003401/BD-CCHN	23/12/2013	Thực hiện theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005
36	Đậu Thị Thu Dung	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	0016188/HCM-CCHN	17/01/2014	Thực hiện theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005
37	Trương Thị Mai Thi	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	0003566/BD-CCHN	18/02/2014	Thực hiện theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005
38	Nguyễn Thành Danh	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	0002593/GL-CCHN	27/06/2014	Thực hiện theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005
39	Phạm Ngọc Tin	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	0003818/BD-CCHN	30/06/2014	Thực hiện theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005



3700
CƠ
CỐ
BỆNH
Y PI
CÁ-T-T.

stt	Họ tên	Học hàm - Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Trang 1 Chức danh chuyên môn	Số Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
40	Lê Thanh Tuyền	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	0003806/BD-CCHN	30/06/2014	Thực hiện theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005
41	Trần Ngọc Thiện	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	0003934/BD-CCHN	22/07/2014	Thực hiện theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005
42	La Thị Ước Vọng	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	0004915/BD-CCHN	22/12/2015	Thực hiện theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005
43	Ứng Văn Công	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	006976/BD-CCHN	24/12/2018	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015.
44	Bùi Thị Ngọc Phương	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	007703/BD-CCHN	19/11/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015.
45	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	0003561/BD-CCHN	18/02/2014	Thực hiện theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005
46	Phan Thị Mỹ Linh	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	0003674/BD-CCHN	22/04/2014	Thực hiện theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005
47	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	000927/BD-CCHN	17/07/2012	Trực tiếp thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản tại các cơ sở y tế
48	Nguyễn Văn Hào	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	000919/BD-CCHN	17/07/2012	Trực tiếp thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản tại các cơ sở y tế
49	Phạm Thị Thanh	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001146/BD-CCHN	17/09/2012	Trực tiếp thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản tại các cơ sở y tế
50	Trần Thị Hương	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001172/BD-CCHN	17/09/2012	Trực tiếp thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản tại các cơ sở y tế
51	Ngô Văn hoàng	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	0017596/HCM-CCHN	14/02/2014	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005.
52	Lê Thị Trang	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	003508/BD-CCHN	11/11/2016	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015.



stt	Họ tên	Học hàm - Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Trang 1 Chức danh chuyên môn	Số Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
53	Trần Thị Trúy Dương	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	007731/DNA-CCHN	22/10/2018	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015.
54	Lê Thị Ngọc Anh	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	008120/BD-CCHN	24/07/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015.
55	Nguyễn Th. Huyền Lương	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	008159/BD-CCHN	25/08/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015.
56	Hoàng Thị Hòa	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	000918/BD-CCHN	17/07/2012	Thực tiếp thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản tại các cơ sở y tế
57	Trần Thị Hồng Linh	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	000958/BD-CCHN	09/08/2012	Thực tiếp thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản tại các cơ sở y tế
58	Trần Thị Sao	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	003352/BD-CCHN	23/12/2013	Thực hiện theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005
59	Phương Thị Kim Hương	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	003399/BD-CCHN	23/12/2013	Thực hiện theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005
60	Ung Thị Bảo Thoa	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	003940/BD-CCHN	22/07/2014	Thực hiện theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005
61	Hồ Thị Lào	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	0004360/BD-CCHN	03/02/2015	Thực hiện theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005
62	Đào Thị Kim Tiên	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	005348/KH-CCHN	05/12/2016	Thực hiện theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005
63	Giáp Thị Thắm	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	006073/BD-CCHN	23/08/2017	Thực hiện theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005
64	Huỳnh Thị Yến Như	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	006654/BD-CCHN	15/06/2018	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015.
65	Hồ Thị Thu Hồng	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	006978/BD-CCHN	24/12/2018	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015.

5960
3 TY
HÂN
VIÊN
ƯƯỚC
BÌNH D



stt	Họ tên	Học hàm - Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Trang 1 Chức danh chuyên môn	Số Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
66	Trần Thị Minh Mẫn	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	007046/BD-CCHN	21/02/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015.
67	Tô Thị Trúc Quyên	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	007752/BD-CCHN	31/12/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015.
68	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	005732/BD-CCHN	25/04/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015.
69	Võ Ngọc Như	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	007304/BD-CCHN	21/06/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015.
70	Nguyễn Thị Trúc Trân	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	007853/BD-CCHN	04/03/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015.
71	Nguyễn Thị Kim Liên	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	007941/BD-CCHN	22/04/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015.
72	Bùi Thị Thanh Trà	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	008155/BD-CCHN	25/08/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015.
73	Trần Rô Bin	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	0003405/BL-CCHN	04/12/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015.
74	Lưu Thị Ngọc Hoa	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	008494/BD-CCHN	26/02/2021	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015.
75	Đào Hoàng Phúc	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	008497/BD-CCHN	26/02/2021	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015.



stt	Họ tên	Học hàm - Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh chuyên môn	Số Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
6	Hướng dẫn thực hành Xét nghiệm Y học						
76	Nguyễn Thị Huỳnh Mai	Đại học	Xét Nghiệm	Bác sĩ	001451/BD-CCHN	24/12/2012	Chuyên khoa Xét Nghiệm
77	Nguyễn Thị Phương	Đại học	Xét nghiệm Y học	Kỹ thuật viên	000990/BD-CCHN	09/08/2012	Kỹ thuật viên xét nghiệm
78	Võ Cảnh Tùng	Đại học	Xét nghiệm Y học	Kỹ thuật viên	002679/BD-CCHN	19/07/2013	Kỹ thuật viên xét nghiệm
79	Võ Thị Hằng	Đại học	Xét nghiệm Y học	Kỹ thuật viên	0004941/BD-CCHN	22/12/2015	Kỹ thuật viên xét nghiệm
80	Lê Văn Lực	Đại học	Xét nghiệm Y học	Kỹ thuật viên	005678/BD-CCHN	23/12/2015	Kỹ thuật viên xét nghiệm
81	Dương Thị Thu Xương	Cao đẳng	Xét nghiệm Y học	Kỹ thuật viên	005527/BD-CCHN	20/12/2016	Kỹ thuật viên xét nghiệm
82	Trịnh Thị Ngọc	Cao đẳng	Xét nghiệm Y học	Kỹ thuật viên	007406/BD-CCHN	19/07/2019	Kỹ thuật viên xét nghiệm
83	Vũ Thị Mai	Cao đẳng	Xét nghiệm Y học	Kỹ thuật viên	003485/BD-CCHN	23/12/2013	Kỹ thuật viên xét nghiệm
7	Hướng dẫn thực hành Hình ảnh Y học						
84	Tiết Hoàng Giang	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ	001271/BD-CCHN	12/10/2012	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh
85	Trần Quang Phước	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ	001606/BD-CCHN	14/01/2013	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh
86	Nguyễn Thị Hồng Vân	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ	002945/BD-CCHN	21/08/2013	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh
87	Nguyễn Trường Long	Đại học	Hình ảnh Y học	Kỹ thuật viên	002189/BD-CCHN	04/05/2013	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh



stt	Họ tên	Học hàm - Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Trang 1 Chức danh chuyên môn	Số Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
8	Hướng dẫn thực hành Phục hồi chức năng						
88	Nguyễn Đình Phúc	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	YHCT - PHCN	Bác sĩ	001176/BD-CCHN; 479/QĐ-SYT	17/09/2012 31/05/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; KBCB chuyên khoa Phục hồi chức năng.
10	Hướng dẫn thực hành Hộ sinh						
89	Ma Thế Thắng	Đại học	Đa Khoa	Bác sĩ	008377/BD-CCHN	30/11/2020	Khám chữa bệnh chuyên khoa Sản - Phụ - KHHGD
90	Phạm Thị Nguyệt	Đại học	Hộ sinh	Hộ sinh	000920/BD-CCHN	17/07/2012	Thực hiện các kỹ thuật thông thường thuộc chuyên khoa Phụ sản và trẻ sơ sinh tại các cơ sở Y tế và cộng đồng
91	Trần Thị Hương	Cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh	001170/BD-CCHN	17/09/2012	Thực hiện các kỹ thuật thông thường thuộc chuyên khoa Phụ sản và trẻ sơ sinh tại các cơ sở Y tế và cộng đồng
92	Đặng Thủy Tiên	Cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh	002678/BD-CCHN	19/07/2013	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT- BYT ngày 15/03/2011.
93	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh	0005007/BD-CCHN	22/12/2015	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT- BYT ngày 15/03/2011.
94	Nguyễn Thị Bảo Xuyên	Cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh	0004620/BD-CCHN	06/06/2015	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT- BYT ngày 15/03/2011.
95	Nguyễn Thị Phương	Cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh	000419/BD-CCHN	09/09/2016	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 7/10/2015.
96	Phan Thị Hải Uyên	Cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh	005434/BD-CCHN	01/11/2016	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 7/10/2015.
97	Nguyễn Thị Huyền	Cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh	003971/QNG-CCHN	18/02/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 7/10/2015.
98	Hoàng Thị Bích Hào	Cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh	000923/BD-CCHN	17/07/2012	Thực hiện các kỹ thuật thông thường thuộc chuyên khoa Phụ sản và trẻ sơ sinh tại các cơ sở Y tế và cộng đồng